

TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG
CÔNG TY BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG VINH PHÚ
Số: 21/TB-BHHK-VP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Vinh Phúc, ngày 28 tháng 02 năm 2022

THÔNG BÁO

V/v: Tìm thấy ấn chỉ tại VNI Vinh Phúc

Kính gửi: - Văn phòng Tổng Công ty
-Ban tài chính kế toán

VNI Vinh Phúc thông báo về việc tìm lại ấn chỉ đã mất như sau:

STT	Loại ấn chỉ	Quyển số	Từ số seri đến số seri	Số lượng
1	TNDS ô tô	AD22/60156	300778-300780	3
2	TNDS ô tô	AD22/61939	309694-309695	2
3	TNDS ô tô	AD22/61873	309361-309365	5
4	TNDS ô tô	AD22/62063	310314-310314	1
5	TNDS ô tô	AD22/62263	311312-311315	4
6	TNDS ô tô	AD22/31850	159247-159247	1
7	TNDS xe máy	AA23/236986	1184926-1184930	5
8	TNDS xe máy	AA23/236987	1184931-1184935	5
9	TNDS xe máy	AA23/236988	1184936-1184940	5
10	TNDS xe máy	AA23/236989	1184941-1184945	5
11	TNDS xe máy	AA23/236990	1184946-1184950	5
12	TNDS xe máy	AA23/237641	1188201-1188205	5
13	TNDS xe máy	AA23/237644	1188216-1188220	5
14	TNDS xe máy	AA23/237645	1188221-1188225	5
15	TNDS xe máy	AA23/237655	1188271-1188275	5
16	TNDS xe máy	AA23/237659	1188291-1188295	5
17	TNDS xe máy	AA23/237661	1188301-1188305	5
18	TNDS xe máy	AA23/237662	1188308-1188310	3
19	TNDS xe máy	AA23/237663	1188311-1188315	5
20	TNDS xe máy	AA23/237664	1188316-1188320	5
21	TNDS xe máy	AA23/237666	1188326-1188330	5
22	TNDS xe máy	AA23/237667	1188331,1188334	2
23	TNDS xe máy	AA23/237668	1188336-1188340	5
24	TNDS xe máy	AA23/237669	1188343-1188345	3
25	TNDS xe máy	AA23/237670	1188346-1188350	5
26	TNDS xe máy	AA23/237671	1188355-1188355	1
27	TNDS xe máy	AA23/237673	1188362-1188365	4
28	TNDS xe máy	AA23/237674	1188370-1188370	1
29	TNDS xe máy	AA23/237678	1188386-1188390	5
30	TNDS xe máy	AA23/237679	1188395-1188395	1

31	TNDS xe máy	AA23/237680	1188396-1188400	5
32	TNDS xe máy	AA23/237681	1188404-1188405	2
33	TNDS xe máy	AA23/237683	1188412-1188415	4
34	TNDS xe máy	AA23/237684	1188416-1188420	5
35	TNDS xe máy	AA23/237685	1188421-1188425	5
36	TNDS xe máy	AA23/237687	1188432-1188435	4
37	TNDS xe máy	AA23/237688	1188438-1188440	3
38	TNDS xe máy	AA23/237689	1188441-1188445	5
39	TNDS xe máy	AA23/237690	1188446-1188450	5
40	TNDS xe máy	AA23/237919	1189591-1189595	5
41	TNDS xe máy	AA23/237923	1189611-1189615	5
42	TNDS xe máy	AA23/237924	1189616-1189620	5
43	TNDS xe máy	AA23/237926	1189628-1189630	3
44	TNDS xe máy	AA23/237927	1189633-1189635	3
45	TNDS xe máy	AA23/237928	1189639-1189640	2
46	TNDS xe máy	AA23/237929	1189642-1189645	4
47	TNDS xe máy	AA23/237931	1189651-1189655	5
48	TNDS xe máy	AA23/237932	1189656-1189660	5
49	TNDS xe máy	AA23/237933	1189661-1189665	5
50	TNDS xe máy	AA23/237934	1189666-1189670	5
51	TNDS xe máy	AA23/237948	1189738-1189740	3
52	TNDS xe máy	AA23/237949	1189742-1189745	4
53	TNDS xe máy	AA23/237952	1189756-1189760	5
54	TNDS xe máy	AA23/237953	1189761-1189765	5
55	TNDS xe máy	AA23/237954	1189768-1189770	3
56	TNDS xe máy	AA23/237963	1189811-1189815	5
57	TNDS xe máy	AA23/237964	1189816-1189820	5
58	TNDS xe máy	AA23/237965	1189822-1189825	4
Tổng cộng				235

Nay VNI Vĩnh Phúc báo với Tổng Công ty, Ban tài chính kế toán thông báo toàn Tổng Công ty Đơn vị cam kết việc khai báo trên là đúng sự thật, nếu phát hiện khai sai đơn vị xin chịu trách



LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Nam